

TẠP CHÍ  
**GIÁO DỤC VÀ XÃ HỘI**  
Journal of Education and Society

CƠ QUAN NGHIÊN CỨU, LÝ LUẬN, DIỄN ĐÀN GIÁO DỤC, KHOA HỌC  
- VIỆN NGHIÊN CỨU VÀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ GIÁO DỤC ATEC, HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VIỆT NAM

**ISSN 1859 - 3917**

**CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 75 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM  
VÀ QUỐC KHÁNH 2/9 (1945 - 2020)**



**Số 113(174) tháng 8/2020**

**Tạp chí GIÁO DỤC & XÃ HỘI**  
JOURNAL OF EDUCATION AND SOCIETY

NĂM THỨ MUÒI BỐN

(Bộ mới)

Số 113 (174), Tháng 8/2020

ISSN 1859-3917

**HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP**  
**TRẦN HỒNG QUÂN (Chủ tịch)**  
**ĐÀO TRỌNG THỊ**  
**CAO VĂN PHƯỜNG**  
**VŨ DŨNG**  
**BÙI VĂN GA**  
**TRẦN VĂN NHUNG**  
**NGUYỄN MINH THUYẾT**  
**BÙI ANH TUẤN**  
**TRẦN ĐĂNG XUYỀN**  
**TRẦN XUÂN NHĨ**  
**TRẦN QUANG QUÝ**  
**PHẠM MẠNH HÙNG**  
**TRỊỆU THẾ HÙNG**  
**PHAN QUANG TRUNG**  
**TRẦN BÁ DUNG**  
**THÁI VĂN LONG**  
**LÊ THỊ HẰNG**  
  
**TỔNG BIÊN TẬP**  
**ĐOÀN XUÂN TRƯỜNG**  
  
**PHÓ TỔNG BIÊN TẬP**  
**LÊ KHẮC HOAN**  
**ĐINH THÁI QUANG**

**TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ**

P44, Số 4 Trịnh Hoài Đức, phường Cát Linh,  
quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024-62946516 Fax: 024-62732689

Email: tapchigiaoducvaxahoi@gmail.com

Website: www.giaoducvaxahoi.vn

**VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN TẠI TP. HỒ CHÍ MINH**  
5/103/1 Nơ Trang Long, Phường 7, quận Bình Thạnh,

Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028-35513997

**TRÌNH BÀY: THÀNH CÔNG**

Giấy phép xuất bản số: 229/GP-BTTTT ngày 02/6/2020

In tại: Công ty TNHH In Án Đa Sắc

**Giá: 30.000 đồng**

## MỤC LỤC – CONTENTS

### NGHIÊN CỨU – TRAO ĐỔI – RESEARCH & DISCUSSION

- 4 **Nguyễn Thị Thanh Tùng:** Bước chuyển tiếp trong tư tưởng yêu nước của Nguyễn Ái Quốc từ khát vọng tự thân đến lời giải bài toán độc lập cho cả dân tộc - The transition of Nguyen Ai Quoc's ideology on patriotism from self-aspiration to solving independent exploitation problems for the nation.
- 10 **Lê Văn Hùng - Hà Thị Bắc:** Giáo dục đại học Việt Nam trong bối cảnh toàn cầu hóa - Vietnamese higher education in the context of globalization.
- 15 **Đặng Anh Phương:** Quan hệ giữa con người và tự nhiên qua dự đoán thiên tài của Ph.Ăngghen trong tác phẩm "Biện chứng của tự nhiên" với vấn đề môi trường hiện nay - The relationship between human and nature in his "dialectic of nature" and the current environmental issue.
- 19 **Nguyễn Đình Hảo:** Nông thôn Nam Bộ trong sáng tác của Phi Vân - The countryside of Southern Vietnam in the literature works by Phi Van.
- 25 **Phạm Tuấn Kiệt:** Yếu tố đồng tính trong nền văn học Việt Nam giai đoạn từ năm 1986 đến nay - Homosexual factor in Vietnamese Literature from 1986 until now.
- 31 **Phan Thị Mỹ Huệ:** Hình tượng không gian trong ca từ Trịnh Công Sơn dưới góc nhìn mỹ học Thiền - Space image in the lyrics of Trinh Cong Son from the perspective of zen aesthetics.
- 37 **Phạm Tuấn Kiệt:** Nhân vật LGBTQ+ và chiến tranh biên giới phía Bắc 1979 trong tiểu thuyết "Xác phàm" của nhà văn Nguyễn Đình Tú - LGBTQ+ characters and 1979 Northern border war in the "Xác phàm" novel by Nguyen Dinh Tu.
- 42 **Nguyễn Thanh Hưng - Trần Cao Nguyên:** Hình thành năng lực tái tạo cho học sinh trong dạy học môn Hình học ở trường trung học phổ thông - Building renewable competence for students in teaching Geometry in High Schools.
- 48 **Nguyễn Dương Hoàng - Hồ Thị Cẩm Trang:** Phát triển năng lực chứng minh toán học cho học sinh thông qua dạy học Hệ thức lượng trong tam giác vuông - Hình học 9 - Develop mathematical evaluation capacity for students through teaching quantitative system in right angled triangle - Geometry 9.
- 53 **Nguyễn Thu Hà - Nguyễn Thu Thủy - Phạm Thị Huyền Trang:** Học APP "Chính tả vui" trên kho CH Store để giảm lỗi phương ngữ cho học sinh tiểu học - Learning "chính tả vui-funny spelling" app on google CH Play store to reduce dialects among elementary students.
- 61 **Trần Hương Giang:** Phát triển khả năng nói lưu loát cho người học Tiếng Anh - Developing fluency in speaking skill for English learners.
- 67 **Nguyễn Trọng Đức:** Giáo dục công dân toàn cầu qua chương trình môn Địa lí cấp trung học phổ thông mới - Global citizenship education in the new secondary Geography curriculum.

- 71 Nguyễn Thị Tấn:** Sử dụng phương pháp gợi nhắc nhằm phát triển kỹ năng chơi đóng vai cho trẻ rối loạn phổ tự kỉ - Use prompting method in order to develop pretend playing skill for autism spectrum disorders.
- 77 Nguyễn Thị Tú Trinh:** Giải pháp thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp của sinh viên ở hai trường đại học trực thuộc Bộ Công thương tại Thành phố Hồ Chí Minh - Solutions to promote student's start-ups in two universities governed by the Ministry of Industry and Trade in Ho Chi Minh City.
- 83 Thạch Thị Mỹ Nương:** Biện pháp tổ chức trò chơi học tập trong giảng dạy phần môn Chính tả Khmer (sách giáo khoa tiếng Khmer quyển 4) - The measures to organize learning games in teaching Khmer spelling subject (Khmer textbook 4).
- 88 Nguyễn Thị Hằng:** Day Tiếng Anh cho học sinh trung học cơ sở theo định hướng phát triển năng lực - Teach English to secondary school students toward competency-based development.
- 95 Lê Thị Yến - Đặng Thị Vân:** Ý thức của sinh viên Học viện Nông nghiệp Việt Nam đối với học phần Pháp luật đại cương - Students' awareness about the module of Introduction to Law at Vietnam National University of Agriculture.
- 101 Dương Phương Thảo:** Một số nguyên tắc xây dựng thực hiện hướng ước, quy ước để phát triển xã hội giai đoạn hiện nay - Some principles of establishing the implementation of village regulations and conventions to develop the society in the current period
- 107 Phạm Văn Phong - Nguyễn Hữu Luận:** Phòng, chống tham nhũng thời Lê Thánh Tông - kinh nghiệm và bài học cho chính phủ kiến tạo, liêm chính hiện nay - Preventing corruption under Le Thanh Tong reign - Experience and lesson for the constructive and integrity government today.
- 112 Đoàn Thị Phương Diệp - Lê Đình Quang Phúc:** Hoàn thiện pháp luật về hợp đồng trước đăng ký doanh nghiệp tại Việt Nam - Improving the law on contracts prior to business registration in Vietnam.
- 119 Phạm Hùng:** Một số nguyên tắc giải thích hợp đồng theo quy định của Bộ luật Dân sự 2015 - Some principles of contract interpretation are provided in the 2015 Civil Code.
- 124 Tống Văn Băng:** Lao động Việt Nam làm việc ở nước ngoài - thực trạng và giải pháp khắc phục những hạn chế, yếu kém - Vietnamese workers working abroad - current situation and solution to overcome limitations, weakness.
- 131 Mai Thị Thủy:** Một số vấn đề về tội làm nhục người khác theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 và kiến nghị hoàn thiện - Some issues on insults to another person according to the Criminal Code 2015 and proposals for improvement.
- 137 Đỗ Công Nam:** Thừa kế không phụ thuộc vào nội dung di chúc theo Bộ luật Dân sự 2015 - Inheritance does not depend on the will's content in accordance with the 2015 Civil Code.
- 143 Trần Thị Lan Anh:** Đảm bảo quyền con người của người dưới 18 tuổi phạm tội trong pháp luật tố tụng hình sự - Ensuring the human rights of offenders under 18 years old in the current criminal procedure law.
- 148 Đỗ Thị Thanh Huyền:** Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục góp phần hạn chế tình trạng vi phạm pháp luật đối với người dưới 18 tuổi - Solutions to improve the effectiveness of education contribute to limiting the law-breaking situation for people under 18.
- 154 Đỗ Thị Ánh Hồng:** Quyền giáo dục thể hiện trong các quy định của pháp luật hình sự Việt Nam về biện pháp phi hình phạt áp dụng cho người dưới 18 tuổi phạm tội - Right to education provided in Vietnamese Criminal regulations on security measures applied to juvenile offenders.
- 161 Trần Thị Lan Anh:** Nâng cao hiệu quả phòng ngừa đối với người dưới 18 tuổi phạm tội hiện nay - Improve the effectiveness of prevention for offenders under 18 today.
- 166 Hà Thị Yến - Lê Thị Xuân:** Một số yếu tố ảnh hưởng đến việc duy trì các tiêu chí về nông thôn mới sau đạt chuẩn - Some factors affecting the maintenance of new rural standards after obtaining national certification.
- THỰC TIỄN GIÁO DỤC - EDUCATION FACTS**
- 172 Thạch Thị Thanh Loan - Thạch Thị Thanh Hồng:** Vận dụng ngữ liệu văn học dân gian Khmer trong giảng dạy phần môn Ngữ pháp thực hành (sách giáo khoa tiếng Khmer) - Apply Khmer folklore grammar in teaching practical grammar subject (Khmer language textbook).
- 178 Nguyễn Dương Hoàng - Huỳnh Huỳnh Như:** Xây dựng chủ đề tích hợp trong dạy học Toán trung học phổ thông - Building integrated topic in teaching high school Math.
- 185 Vũ Văn Huân:** Nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cách mạng cho học viên Trường Đại học Kỹ thuật - Hậu cần Công an nhân dân - Improving the quality of educating revolutionary ethics for students of the People's Police University of Technology and Logistics.
- GIÁO DỤC NƯỚC NGOÀI – OVERSEA EDUCATION**
- 191 Nguyễn Thị Hoàng Lan - Vương Hồng Hạnh:** "Bình đẳng và hòa nhập" hay "Đa văn hóa" trong giáo dục - hướng tiếp cận quốc tế và gợi mở đối với giáo dục dân tộc ở Việt Nam - "Equality and inclusion" or "Cultural pluralism" in education - International perspectives and suggestions for ethnic minority education in Vietnam.
- 196 Thái Văn Long:** GS. TSKH. VS. Cao Văn Phường dấn thân vì một nền giáo dục mở (tiếp theo kỳ trước số tháng 7/2020) - Acad. Prof. D.Sc. Cao Van Phuong commits to an open education.

# VẬN DỤNG NGỮ LIỆU VĂN HỌC DÂN GIAN KHMER TRONG GIẢNG DẠY PHÂN MÔN NGỮ PHÁP THỰC HÀNH (SÁCH GIÁO KHOA TIẾNG KHMER)

THẠCH THỊ THANH LOAN  
SV. THẠCH THỊ THANH HỒNG  
Trường Đại học Trà Vinh

Nhận bài ngày 20/7/2020. Sửa chữa xong 30/7/2020. Duyệt đăng 01/8/2020.

## Abstract

*Khmer folklore is an integral part of Khmer culture. It is a fertile ground for exploring the depth of souls of the Khmer. On the other hand, in order to meet the requirements of renovating the current teaching methods, especially teaching in an integrated manner, bringing Khmer Literature to a new development direction, improving the quality of teaching Khmer language, we recognize that the application of Khmer folklore in teaching Khmer language in general and practical grammar in particular is extremely necessary. Therefore, in this article, we generalize some theoretical basis of integrated teaching, folklore literature and practical grammar subject. Thereby, we present the implementation process and propose some implications when applying Khmer folklore literature into this subject.*

**Keywords:** Applying Khmer folklore grammar, Khmer practical grammar, Khmer language, Teaching method of Khmer practical grammar.

## 1. Đặt vấn đề

Quá trình nghiên cứu, chúng tôi nhận thấy xu hướng dạy học tích hợp chính là một cách dạy hiệu quả phù hợp với nền giáo dục hiện đại, giúp phát triển năng lực cho học sinh (HS). Tuy nhiên, đối với việc giảng dạy tiếng Khmer, vấn đề tích hợp văn học dân gian trong giảng dạy môn Ngữ văn Khmer nói chung và phân môn Ngữ pháp thực hành nói riêng còn khá hạn chế. Mặt khác, các tài liệu nghiên cứu về văn học dân gian Khmer và phương pháp giảng dạy Ngữ văn Khmer vẫn chưa thật sự đa dạng, khó có thể đáp ứng được nhu cầu về đổi mới phương pháp, nâng cao hiệu quả chất lượng dạy học hiện nay. Vì vậy, chúng tôi nhận thấy việc vận dụng những ngữ liệu văn học dân gian Khmer vào giảng dạy các phân môn trong tiếng Khmer là thật sự cần thiết. Nó không những giúp HS tiếp xúc với phương pháp học tập hiện đại theo hướng tích hợp mà còn giúp các em hòa mình vào một không gian tuyệt vời, kì bí, đầy sống động về văn học dân gian của dân tộc mình. Xuất phát từ những ý nghĩa trên, chúng tôi tiến hành nghiên cứu quy trình vận dụng ngữ liệu văn học dân gian Khmer vào giảng dạy phân môn Ngữ pháp thực hành để từ đó nhằm có thể nâng cao hiệu quả giảng dạy phân môn này nói riêng và tiếng Khmer nói chung.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Khái quát về dạy học tích hợp

Khi nhắc đến dạy học tích hợp có lẽ đây không còn là một khái niệm xa lạ nữa tuy nhiên khi nói đến "tích hợp" vẫn còn tồn tại nhiều nhận định khác nhau. Hiện nay, có khá nhiều khái niệm khác nhau về "dạy học tích hợp". Chẳng hạn, theo tài liệu Phát triển năng lực dạy học tích hợp – phân hóa cho giáo viên các cấp học phổ thông, NXB Đại học Sư phạm TP.HCM, 2016 của nhiều tác giả cho

rằng: "Dạy học tích hợp chính là một quan niệm trong dạy học nhằm hình thành ở học sinh những năng lực để giải quyết một cách hiệu quả những tình huống trong thực tiễn dựa vào sự huy động nội dung, kiến thức và kỹ năng thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau" [9]. Ngoài ra, tích hợp còn được diễn ra theo hướng liên môn khi dựa vào nhu cầu đời sống thực tiễn, qua tài liệu *Dạy học tích hợp phát triển năng lực học sinh quyển 1 – khoa học tự nhiên*, NXB Đại học Sư phạm, 2015, nhóm tác giả cũng có nhận định "*Dạy học tích hợp theo hướng liên môn chính là hoạt động dạy học diễn ra theo hướng xung quanh các chủ đề, ở đó người học cần huy động các vốn kiến thức của nhiều môn học để giải quyết vấn đề đặt ra. Nội dung các môn học vẫn được phát triển riêng lẻ để đảm bảo tính hệ thống. Mặt khác, vẫn thực hiện được sự liên kết giữa các môn học khác nhau qua việc vận dụng các kiến thức liên môn*" [8, tr. 24].

Tóm lại, mặc dù có nhiều khái niệm khác nhau nhưng "dạy học tích hợp" ở đây có thể được hiểu theo một cách đơn giản đó là "*dạy học tích hợp chính là một phương pháp được giáo viên thực hiện trong quá trình giảng dạy bằng việc cung cấp cho học sinh nhiều nội dung kiến thức của các lĩnh vực, giúp học sinh mở rộng tư duy theo hướng đa chiều. Từ đó, có thể giải quyết những vấn đề trong học tập cũng như trong thực tiễn bằng chính năng lực của các em, bằng vốn kiến thức các em đã tổng hợp được*".

## **2.2. Khái quát chung về ngữ liệu văn học dân gian Khmer và phân môn Ngữ pháp thực hành**

### **Khái quát về ngữ liệu văn học dân gian**

Ngữ liệu theo nhà nghiên cứu ngôn ngữ học Đào Tiến Thi cho rằng "*Ngữ liệu, bao gồm từ ngữ, câu, đoạn văn, văn bản trong dạy học với tư cách dạy tiếng mẹ đẻ là vô cùng quan trọng. Ngoài dùng để dạy kiến thức, kỹ năng ngôn ngữ, nó còn bồi dưỡng cho học sinh các tình cảm nhân bản, trong đó có tình yêu tiếng mẹ đẻ*" [6]. Song song đó, theo tác giả Hoàng Như Quỳnh "*Ngữ liệu chính là những dữ liệu, cứ liệu của ngôn ngữ, tức là những chứng cứ thực tế sử dụng ngôn ngữ. Những chứng cứ sử dụng ngôn ngữ này có thể là của ngôn ngữ nói mà cũng có thể là ngôn ngữ viết, trong đó ngữ liệu tồn tại dưới dạng ngôn ngữ viết bao gồm có nhiều hình thức khác nhau: dạng giấy, dạng điện tử*" [4, tr. 3].

Từ một số nhận định trên, chúng tôi có thể kết luận rằng: Ngữ liệu là những từ ngữ, đoạn văn hay gọi cách khác là những dữ liệu của một ngôn ngữ nào đó được đem vào sử dụng trong một lĩnh vực nào đó một cách phù hợp. Vì vậy, ngữ liệu văn học dân gian Khmer chính là những dữ liệu được sử dụng trong giảng dạy, nghiên cứu, được khai thác, trích dẫn, mô phỏng,... từ các tác phẩm văn học dân gian Khmer để đem vào phục vụ trong các lĩnh vực nghiên cứu phù hợp.

### **2.3. Khái quát về phân môn Ngữ pháp thực hành**

Chúng ta thường nghe đến thuật ngữ "ngữ pháp" khi mà tiếp xúc với một ngôn ngữ nào đó, chẳng hạn ngữ pháp tiếng Việt, ngữ pháp tiếng Anh và ngữ pháp tiếng Khmer cũng thế và Ngữ pháp tiếng Khmer cũng chính là một thuật ngữ rất phổ biến và có phạm vi rất rộng, là một bộ phận thiết yếu của ngôn ngữ Khmer, một phương tiện tạo thành hệ thống của ngôn ngữ Khmer.

Thông qua phân môn Ngữ pháp thực hành trong chương trình SGK tiếng Khmer, HS có thể tiếp thu được nhiều kiến thức. Chẳng hạn, những kiến thức về khái niệm, về các phương thức sử dụng của từ, nâng cao tầm hiểu biết về cấu trúc câu (câu đơn, câu ghép, câu đặc biệt,...) và những quy tắc trong sử dụng ngôn ngữ Khmer. Từ đó, HS có khả năng so sánh đối chiếu về những điểm tương đồng, khác biệt giữa các ngôn ngữ mà mình đã được học và vận dụng vào thực tế giao tiếp cho đúng chuẩn mực quy định.

Vì vậy, theo chúng tôi, phân môn Ngữ pháp thực hành Khmer chính là một bộ phận đóng vai trò quan trọng của chương trình tiếng Khmer, là một công cụ để giúp HS có khả năng hình thành những kiến thức về cách thức sử dụng tiếng Khmer, cách sử dụng câu, từ sao cho chính xác và hợp lí nhất.

## **2.4. Quy trình vận dụng ngữ liệu văn học dân gian Khmer trong giảng phân môn Ngữ pháp thực hành**

Bên cạnh sử dụng những ngữ liệu có sẵn trong SGK tiếng Khmer, giáo viên có thể sử dụng

thêm một số ngữ liệu khác ngoài SGK thuộc nhiều thể loại văn học dân gian để làm tư liệu vận dụng trong bài.

Dựa vào tiến trình dạy học, chúng tôi đề xuất quy trình vận dụng ngữ liệu văn học dân gian Khmer trong phân môn Ngữ pháp thực hành như sau:

*Bước 1: Xác định đơn vị nội dung, kiến thức bài học có khả năng vận dụng ngữ liệu văn học dân gian Khmer*

Trong thực tế, chúng tôi thấy rằng chương trình học Ngữ pháp thực hành có chứa rất nhiều nội dung kiến thức, tuy nhiên không phải bài nào cũng có thể vận dụng được ngữ liệu văn học dân gian. Do đó, công việc đầu tiên cần thực hiện đó là giáo viên (GV) phải chọn lựa được nội dung bài phù hợp, để từ đó có thể sưu tầm chọn ra được những nguồn ngữ liệu văn học dân gian tiêu biểu, phù hợp để có thể đáp ứng được nội dung bài học một cách hoàn chỉnh nhất.

*Bước 2: Xây dựng hệ thống ngữ liệu và chọn lựa ngữ liệu phù hợp với bài dạy.*

Để có được ngữ liệu tốt và chất lượng, GV cần phải tìm kiếm, sưu tầm những tác phẩm văn học dân gian Khmer từ nhiều nguồn, nhiều thể loại như ca dao, tục ngữ, truyện cổ tích, truyền thuyết,... Nếu có thể đảm bảo được đầy đủ các thể loại thì ngữ liệu càng phong phú. Sau khi có được hệ thống ngữ liệu, GV cần phải chắt lọc, chọn lựa những ngữ liệu có nội dung gắn bó mật thiết nhất với bài học, phù hợp với đối tượng HS để vận dụng vào bài học nhằm đảm bảo được chất lượng tiết học.

*Bước 3: Đưa ngữ liệu (dẫn nhập ngữ liệu) văn học dân gian Khmer vào tiết dạy*

Sau khi GV lựa chọn được ngữ liệu tiêu biểu, phù hợp sẽ giới thiệu ngữ liệu (dẫn nhập ngữ liệu) đến với HS. Trong bước này, GV có thể dẫn nhập nguyên văn đối với các câu ca dao tục ngữ, hoặc có thể trích dẫn một đoạn ngắn của truyện hoặc ý nghĩa nội dung của tác phẩm thuộc các thể loại truyền thuyết, truyện cổ tích,... cho HS để vận dụng tìm hiểu.

*Bước 4: Phân tích ngữ liệu văn học dân gian Khmer*

GV và HS sẽ cùng nhau phân tích ngữ liệu một cách chi tiết để giúp HS xác định được nội dung kiến thức mình cần học thông qua quá trình phân tích ngữ liệu này vì nó chính là minh chứng cho nội dung kiến thức và có mối liên hệ chặt chẽ với nội dung của bài học. Khi HS nắm được nội dung của ngữ liệu thì việc các em sẽ nắm được kiến thức bài học cần tích hợp sẽ trở nên nhanh chóng và dễ dàng hơn. Bước này theo chúng tôi đây là một bước quan trọng, đòi hỏi người GV phải khéo léo trong quá trình gợi ý, dẫn dắt HS phân tích ngữ liệu đi đến một kết quả như mong đợi.

*Bước 5: Khái quát và liên hệ kiến thức ngữ liệu văn học dân gian Khmer với kiến thức bài học*

Sau khi thực hiện quá trình phân tích ngữ liệu xong, GV cần phải có bước khái quát và liên hệ dẫn dắt kiến thức những ngữ liệu đã được phân tích với đơn vị kiến thức bài học về phân môn ngữ pháp. Mục đích chủ yếu của bước khái quát, liên hệ này là nhằm giúp cho HS nhìn thấy được mối liên hệ giữa ngữ liệu văn học dân gian Khmer và đơn vị kiến thức bài học, để từ đó các em có thể đi đến việc tích hợp các kiến thức văn học dân gian với phân môn Ngữ pháp thực hành. Tuy nhiên, GV cần lưu ý đảm bảo cung cấp đầy đủ những kiến thức cơ bản cho HS về phân môn ngữ pháp trước trên cơ sở ngữ liệu văn học dân gian mà GV cung cấp. Sau đó, GV mới tích hợp các kiến thức khác bên ngoài nội dung.

**2.5. Ví dụ minh họa việc vận dụng ngữ liệu văn học dân gian cho phân môn Ngữ pháp thực hành**

*Bước 1: Xác định đơn vị nội dung, kiến thức bài học có khả năng vận dụng ngữ liệu văn học dân gian Khmer.*

Chúng tôi chọn nội dung bài “ពុទ្ធសាស្ត្រ” (Từ trái nghĩa) trong SGK Tiếng Khmer quyển 6, trang 19 để vận dụng ngữ liệu văn học dân gian Khmer vào bài học. Từ đó, chúng tôi xác định, đơn vị kiến thức có khả năng cần vận dụng trong bài này là:

- Giúp HS hiểu và trình bày được khái niệm của từ trái nghĩa “Từ trái nghĩa là các cặp từ có nghĩa trái ngược nhau”. Ví dụ: Trên – dưới, lớn – bé, trong – ngoài.

- Vận dụng kiến thức để tìm được các cặp từ trái nghĩa trong phần bài tập.

Bước 2: Xây dựng hệ thống ngữ liệu và chọn lựa ngữ liệu phù hợp với bài dạy

Sau khi GV chọn được nội dung bài phù hợp để vận dụng, GV sẽ xây dựng hệ thống các ngữ liệu mới để vận dụng vào bài học. Dựa vào bảng ngữ liệu đã xây dựng, GV sẽ lựa chọn ra những ngữ liệu phù hợp để vận dụng vào bài học này.

## Chẳng hạn:

Trong phần tìm hiểu bài, GV sẽ chọn câu tục ngữ “ຫຼູກທະດ້າກໍຕົ່ນເຈົ້າ” (Tạm dịch: *Thuyền đi bến đợi*) và câu thành ngữ “ມູອນຄະເນີກຸມານຸ່ມ” (tức là ມູອນຄະເນີກຸມານຸ່ມ), “ມູອນຄະເນີກຸມານຸ່ມ” (tức là ມູອນຄະເນີກຸມານຸ່ມ) để dẫn dắt HS đi đến phần định nghĩa.

Trong phần bài tập GV chọn ngữ liệu”làmអីសម្រាប់នឹងបានរួមចិត្តជាបន្ទាល់ដើម្បីបង្កើតការងារ”

(Tạm dịch: Sau khi biết tin người em đã bỏ nhà ra đi, người anh đã vô cùng thương nhớ, nhớ lúc đồng cam cộng khổ với nhau từ khi ba đã mất đi) để cho HS thực hành tìm ra những từ trái nghĩa với một số từ được gạch chân trong đoạn văn.

Bước 3: Đưa ngũ liệu (dẫn nhập ngũ liệu) văn học dân gian Khmer vào tiết dạy

+ Đối với 2 ngữ liệu được GV vận dụng để tìm hiểu bài

Để dẫn nhập những câu tục ngữ này đến với HS một cách thu hút thì GV sẽ tổ chức trò chơi học tập “đuổi hình bắt chữ” mở đầu tiết học.

- GV chia HS thành 2 nhóm lớn (có thể chia theo dây).

- GV chiếu hình ảnh (hoặc hình scan) lên bảng và yêu cầu HS cả 2 nhóm tìm ra câu tục ngữ hoặc thành ngữ được GV lựa chọn làm ngữ liệu được nhắc đến thông qua những chi tiết gợi ý trong tranh.

- Thể lệ trò chơi: trong vòng 5 phút sau khi GV chiếu (dán) tranh lên bảng, nhóm nào đoán đúng câu tục ngữ qua hai bức tranh, nhóm đó sẽ chiến thắng và giành được phần thưởng từ GV.

+ Đối với ngũ liệu vận dụng để làm bài tập

- GV sẽ viết ngữ liệu văn học dân gian Khmer vào bảng phu.

- Gạch dưới những từ mà GV yêu cầu tìm từ trái nghĩa. “**កាលដែលបានឱ្យចាបូនទៅថ្ងៃទីសម្រាប់បង្ហាញពេត្តការណ៍កំសៀវិជ្ជមុខ**” (Tạm dịch: Sau khi biết tin người em đã bỏ nhà ra đi, người anh đã vô cùng thương nhớ em, nhớ lúc đồng cam cộng khổ với nhau từ khi ba đã mất đi).

#### Bước 4: Phân tích ngữ liệu văn học dân gian Khmer

Để thực hiện được bước phân tích ngữ liệu này, GV phải chuẩn bị xây dựng hệ thống câu hỏi để dẫn dắt HS đi đến định nghĩa. Theo chúng tôi, trong phương pháp giảng dạy tiếng Khmer có 3 cách đặt câu hỏi dẫn dắt HS.

- Thứ nhất: Sử dụng câu hỏi từ sơ cấp đến thứ cấp, tức là gợi ý HS từ câu hỏi dễ đến câu hỏi khó sau đó khái quát nội dung bài.

- Thứ hai: Sử dụng câu hỏi thứ cấp để mở đầu sau đó mới triển khai dần dần bằng những câu hỏi sơ cấp.

- Thứ ba: Chỉ sử dụng những câu hỏi đáp ứng được nội dung trong tâm của bài học.

Đối với bài “Từ trái nghĩa” này, chúng tôi triển khai câu hỏi theo cách thứ nhất, đó là từ sơ cấp đến thứ cấp.

+ Đổi với dữ liệu ទូទៅនាក់កំណែ (Tạm dịch: *Thuyền đi bến đợi?*)

GV hỏi HS như sau:

- តាមអ្នកឈប់ដូចតាកូ “ឬក, កំពង់ មានអីដោយខ្លួន? (Tạm dịch: *Theo các em, từ “thuyền, bến” có nghĩa như thế nào?*)

- តាមអ្នកឈប់ដូចតាកូ “ឬកទៅកំណែនៅ” មានអីដោយខ្លួន? (Tạm dịch: *Theo em câu tục ngữ này có ý nghĩa như thế nào?*)

- គេដឹងអីយាយដែលអ្នកសារចិត្តការកំណែដើម្បីអ្នកបានដឹង? (Tạm dịch: *Trong câu tục ngữ này, người ta muốn nói đến có mối quan hệ giữa người và người như thế nào?*)

- តើវិវីតណាមមានអ្នកដឹងថា អ្នកដឹងអីដោយខ្លួន? (Tạm dịch: *Hãy tìm câu tục ngữ Việt có ý nghĩa tương đương với câu này?*)

- តើពាកូ “ឬក” ឬ “ឬក” មានអីដោយខ្លួន? (Tạm dịch: *Từ ឬក (ở) và từ ឬក (đi) có nghĩa thế nào?*)

- Sau đó GV sẽ dựa vào những câu hỏi gợi ý và câu trả lời HS mà khái quát lại ý nghĩa của câu tục ngữ và liên hệ kiến thức phân môn ngôn ngữ pháp hoặc GV có thể bổ sung thêm một số nội dung giáo dục, mở rộng vấn đề,...

+ *Đổi với câu:* អូកមាយរកសាសនា អូកចំណែតតែបុរាណីភ្នែកជាតិ

អូកបុរាណីភ្នែកជាតិ អូកសំណែតធម្មោះ (Tạm dịch: *Lá lành đùm lá rách*)

Cũng tương tự GV cũng đặt những câu hỏi gợi ý như câu trên để giải thích nghĩa của từ và giải thích nghĩa của câu, xét từ có nghĩa trái ngược nhau. Sau đó GV rút ra giá trị giáo dục...

#### Bước 5: Khái quát và liên hệ kiến thức ngữ liệu văn học dân gian Khmer với kiến thức bài học

Sau khi phân tích ngữ liệu xong, GV sẽ khái quát lại ý nghĩa của câu tục ngữ, thành ngữ và nhận định các từ “នៅ” “នៅ” “នៅ” “នៅ” “នៅ” là những cặp từ trái nghĩa. Sau đó, GV yêu cầu HS trình bày suy nghĩ của mình và nêu khái niệm thế nào là từ trái nghĩa?

Sau khi HS trả lời, GV sẽ dựa vào câu trả lời của HS để đi đến phần định nghĩa của bài học.

### 3. Đề xuất một số lưu ý khi vận dụng ngữ liệu văn học dân gian Khmer trong phân môn Ngữ pháp thực hành

#### 3.1. Về phía giáo viên

- Để có thể vận dụng được những ngữ liệu văn học dân gian Khmer trong phân môn Ngữ pháp thực hành một cách hiệu quả theo chúng tôi vấn đề đầu tiên đó là GV phải trang bị được kiến thức nền về Ngữ pháp thực hành trong chương trình một cách vững và chắc.

- GV còn cần phải trau dồi kiến thức về văn học dân gian Khmer, tìm hiểu và nghiên cứu những tác phẩm mang nhiều giá trị giáo dục. GV cần phải thật sự nghiêm túc trong việc tìm tòi, khai thác và hiểu được những ý nghĩa ẩn chứa trong các tác phẩm văn học dân gian Khmer đó. Từ đó, GV mới có thể xem xét nội dung tác phẩm đó một cách phù hợp để làm ngữ liệu trong bài dạy – học.

- Ngoài ra, GV cũng cần phải tìm hiểu rõ về những đặc thù của nền văn hóa của người Khmer vì những tác phẩm văn học dân gian Khmer đều gắn liền với đặc điểm văn hóa của dân tộc trong từng phong tục tập quán, quan điểm, lối sống,... Vì thế, GV cần phải có nền kiến thức sâu về văn hóa, truyền thống của dân tộc Khmer mới có thể giải thích phân tích được những ngữ liệu một cách chi tiết và thiết thực nhất gắn với văn hóa Khmer.

- Bên cạnh đó, GV cần phải lựa chọn được những ngữ liệu hay, tiêu biểu để phục vụ cho bài học. Những ngữ liệu được chọn phải dựa vào những tiêu chí lựa chọn ngữ liệu, đáp ứng được nội dung của bài học, mang tính giáo dục đến HS và phù hợp với đặc điểm tâm lý lứa tuổi của HS,...

- GV cũng cần phải xem xét kĩ lưỡng trong quá trình lựa chọn nội dung vận dụng ngữ liệu, nội

dung đó có phù hợp để vận dụng ngữ liệu hay không? Việc vận dụng đó có đem lại lợi ích gì cho tiết học không? v.v, tránh sa đà, lạm dụng làm giảm hiệu quả tiết dạy.

- Tiếp theo đó, GV cần phải sắp xếp nhiều thời gian để chuẩn bị bài dạy, GV cần phải xác định được những mục tiêu về kiến thức, về kỹ năng và về thái độ một cách chính xác để có thể xây dựng kế hoạch bài dạy một cách phù hợp, kết hợp với các phương pháp giảng dạy, tạo không khí vui tươi sinh động để các em có thể khai thác được những kiến thức mà GV tích hợp một cách hiệu quả. Chẳng hạn, GV xây dựng trò chơi học tập thông qua những ngữ liệu văn học dân gian để nâng cao hứng thú của HS trong quá trình học.

- Cuối cùng, GV cần phải lựa chọn được phương pháp giảng dạy phù hợp với kế hoạch bài dạy, thay đổi phương pháp kiểm tra, đánh giá theo hướng tăng cường phát triển kiến thức lồng ghép sử dụng nhiều ngữ liệu văn học dân gian Khmer.

### **3.2. Về phía học sinh**

- Đối với HS ngoài việc tiếp thu những tác phẩm văn học dân gian Khmer được GV giới thiệu trên lớp, các em cũng cần phải tự trao đổi, tìm hiểu thêm về văn học dân gian Khmer sau giờ trên lớp để có thể mở rộng thêm kiến thức nhiều hơn.

- HS cần phối hợp tích cực, tương tác và năng động trong các hoạt động học tập với GV nhằm giúp cho không khí học tập của lớp học trở nên sôi động, đạt hiệu quả, không nhảm chán...

- Rèn luyện cho bản thân tính chủ động trong quá trình học trên lớp và tự học ở nhà, rèn luyện thái độ yêu thích văn học dân gian Khmer, tiếng mẹ đẻ của chính dân tộc mình, nắm bắt và giữ gìn những nét đẹp truyền thống của dân tộc Khmer thông qua hoạt động học tập và tìm hiểu về văn học dân gian Khmer.

### **4. Kết luận**

Việc vận dụng ngữ liệu văn học dân gian Khmer trong phân môn Ngữ pháp thực hành thật sự mang đến nhiều lợi ích. Nó vừa đáp ứng được xu hướng đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích hợp vừa có thể giữ gìn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống qua văn học dân gian Khmer, đưa nó đến gần hơn với HS. Tuy nhiên, chúng tôi nhận thấy các tài liệu về giảng dạy tiếng Khmer nói chung và vận dụng văn học dân gian Khmer vào các phân môn tiếng Khmer hiện nay vẫn còn khá hạn chế. Vì vậy, chúng tôi hy vọng trong thời gian tới, vấn đề này sẽ được quan tâm nhiều hơn, tạo điều kiện cho HS tìm hiểu văn học dân gian và đem lại chất lượng trong giảng dạy môn Ngữ văn Khmer.

#### **Tài liệu tham khảo**

1. Lâm Es, *Sách giáo khoa tiếng Khmer quyển 6*, NXB Giáo dục Việt Nam (tái bản lần thứ tư), Hà Nội, 2017.
2. Thạch Thị Thanh Loan, *Dạy học truyền dân gian Khmer theo hướng tiếp cận liên ngành*, Tạp chí Giáo dục và Xã hội, Số đặc biệt kí 01, tháng 11/2019.
3. Nguyễn Thanh Nga, *Dạy học tích hợp phát triển năng lực giải quyết vấn đề thực tiễn cho học sinh trung học*, NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, 2019.
4. Hoàng Như Quỳnh, *Nghiên cứu xây dựng kho ngữ liệu song ngữ phục vụ xử lý Tiếng Việt*, Luận văn Thạc sĩ kỹ thuật, Đại học Đà Nẵng, 2011.
5. Nguyễn Văn Tử, *Sử dụng ngữ liệu văn học dân gian trong dạy học Tiếng Việt*, NXB Hà Nội, 1999.
6. Đào Tiến Thi, *Ngữ liệu trong sách giáo khoa thử nghiệm Tiếng Việt lớp 1 – Công nghệ giáo dục*, Tạp chí điện tử VIETTIMES, 2019. Nguồn: <https://viettimes.vn/nha-nghien-cuu-dao-tien-thi-ngu-lieu-trong-sach-giao-khoa-thu-nghiem-tieng-viet-lop-1-cong-nghe-giao-duc-367218.html>, truy cập ngày 20.6.2020.
7. Nhiều tác giả, *Ngữ pháp tiếng Việt* (tập 1), NXB Giáo dục, Hà Nội, 1996.
8. Nhiều tác giả, *Dạy học tích hợp phát triển năng lực học sinh* (quyển 1, khoa học tự nhiên), NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2015.
9. Nhiều tác giả, *Phát triển năng lực dạy học tích hợp – phân hóa cho giáo viên các cấp học phổ thông*, NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, 2016.